

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU  
TỈNH TÂY NINH**

**<sup>1</sup>  
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2020/HNGĐ-ST  
Ngày: 29-9-2020  
V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con ”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Ông Phạm Văn Diệp.

**Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Ông Trần Hữu Thiện
2. Bà Nguyễn Thị Kim Đào

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Hoàng Nam – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Lâm Phượng Tú – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 466/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2020/QĐST-HNGĐ ngày 15/9/2020, giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Chị Nguyễn H – sinh năm 1985 (có mặt).

2/ Bị đơn: Anh Nguyễn L - sinh năm 1985 (có mặt).

Cùng địa chỉ: Tổ 9, khu phố 1, thị trấn D, Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- *Nguyên đơn chị Nguyễn H trình bày:* Chị và anh Nguyễn L tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2008, có đăng ký kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân thị trấn D, Huyện D vào ngày 14/01/2008. Chị và anh L đã có với nhau 02 con chung tên Nguyễn C – sinh ngày 09/4/2009 và Nguyễn A – sinh ngày 22/02/2017, hiện đang sống với vợ chồng. Cuộc sống chung hạnh phúc được một thời gian đến khoảng năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn do anh L sống không có trách nhiệm với gia đình mà còn thường xuyên uống rượu về có lời lẽ xúc phạm vợ và cha mẹ vợ. Nay chị cảm

thấy không thể tiếp tục chung sống với anh L được nữa nên yêu cầu ly hôn. Về con chung thì chị yêu cầu được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung, chị yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung 1.500.000 đồng/tháng/02 cháu; Về tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Bị đơn anh Nguyễn L trình bày:* Anh thừa nhận những lời trình bày của chị H về thời gian chung sống, đăng ký kết hôn, con chung là đúng. Anh thừa nhận những mâu thuẫn vợ chồng là do cuộc sống kinh tế gia đình khó khăn dẫn đến vợ chồng có xảy ra tranh cãi, việc có những lời lẽ xúc phạm cha mẹ vợ là do có lúc đi làm về có uống rượu nên không kiềm chế được bản thân. Nay chị H yêu cầu ly hôn thì anh không đồng ý, vì vẫn còn thương vợ thương con, Anh có nguyện vọng được đoàn tụ; Về con chung thì do anh yêu cầu được đoàn tụ nên không đặt ra giải quyết, trường hợp phải ly hôn thì anh đồng ý giao con chung cho chị H nuôi dưỡng, anh sẽ cấp dưỡng nuôi con theo yêu cầu của chị H. Về tài sản chung, nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu phát biểu quan điểm: Xét thấy từ khi thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Xét thấy đời sống vợ chồng của chị H và anh L đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là từ anh L thiếu trách nhiệm với gia đình mà còn có lời lẽ xúc phạm vợ và gia đình bên vợ, đã có cơ sở xác định mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H; con chung: 02 cháu Nguyễn C – sinh ngày 09/4/2009 và Nguyễn A – sinh ngày 22/02/2017, cháu Châu có nguyện vọng được sống với chị H, cháu Minh Anh còn nhỏ, nên giao chị H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc; Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng cho 02 cháu, anh L đồng ý, nên ghi nhận; về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Các đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi căn cứ vào tài liệu chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Nguyễn H yêu cầu ly hôn và giải quyết về con chung với anh Nguyễn L. Căn cứ vào Điều 28, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

[2] Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn H đối với anh Nguyễn L. Chị H và anh L chung sống từ năm 2008 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn, đây là hôn nhân hợp pháp. Từ năm 2010 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do anh L sống không có

trách nhiệm với gia đình, mà còn thường xuyên uống rượu về có lời lẽ xúc phạm vợ con và gia đình bên vợ. Từ đó cho thấy cuộc sống vợ chồng chị H và anh L không hạnh phúc và mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy với yêu cầu ly hôn của chị H là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H đối với anh L.

[3] Về con chung: Chị H và anh L có với nhau 02 cháu Nguyễn C – sinh ngày 09/4/2009 và Nguyễn A – sinh ngày 22/02/2017, cháu C có nguyện vọng sống với chị H, cháu A còn nhỏ, nên giao chị H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc; về cấp dưỡng nuôi con chung; Chị H yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu 750.000 đồng/tháng, anh L đồng ý, nên ghi nhận.

Anh L được quyền thăm nom con chung sau khi ly hôn mà không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Chị Nguyễn H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm; anh Nguyễn L phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, kiểm sát viên tại phiên Tòa phát biểu quan điểm về vụ án là hoàn toàn có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào Điều 56, 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1/ Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn H đối với anh Nguyễn L.

Chị Nguyễn H và anh Nguyễn L được ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 cháu Nguyễn C – sinh ngày 09/4/2009 và Nguyễn A – sinh ngày 22/02/2017 cho chị H được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; anh L phải cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu 750.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm cho đến khi các cháu C, A trưởng thành tự lao động sinh sống được; Anh L được quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2/ Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn H phải chịu 300.000 đồng. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị H đã nộp tại Chi cục

Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004935 ngày 07/8/2020.

Anh Nguyễn L phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện DMC;
- Chi cục THA Huyện DMC;
- UBND trị trấn D;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

*Đã ký*

**Phạm Văn Diệp**